

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN VẬT LÝ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

MANAGEMENT OF INNOVATIVE TEACHING-METHODS IN PHYSICS TOWARD DEVELOPING LEARNERS' CAPACITY AT HIGH SCHOOLS

Nguyễn Bảo Hoàng Thanh, Chế Văn Chánh

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng; thanhnbh@dce.udn.vn

Tóm tắt - Thực hiện công tác quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực (PTNL) người học là thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết 29 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, phù hợp với xu thế phát triển giáo dục của thế giới. Để thực hiện nhiệm vụ trên, cán bộ quản lý (CBQL) các trường trung học phổ thông có thể vận dụng lý thuyết Quản lý sự thay đổi, lý thuyết Dạy học môn Vật lý theo định hướng hình thành và PTNL người học... vào thực tế nhà trường một cách phù hợp. Trong đó, CBQL của nhà trường tác động vào các hoạt động cơ bản của đổi mới phương pháp dạy học, bao gồm phương pháp dạy của giáo viên (GV) vật lý, phương pháp học môn Vật lý của học sinh (HS), phương pháp kiểm tra - đánh giá kết quả dạy học.

Từ khóa - quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học môn Vật lý; phát triển năng lực người học; kiểm tra - đánh giá; giáo viên; học sinh.

1. Đặt vấn đề

Đất nước ta đang thực hiện lộ trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá với mục tiêu đến năm 2020 về cơ bản trở thành nước công nghiệp, hội nhập quốc tế về nhiều mặt, trong đó có giáo dục - đào tạo. Muốn đạt được mục tiêu đó trước hết cần tập trung thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo [2, tr 8].

Một trong những nhiệm vụ quan trọng để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học (ĐMPDPH) theo định hướng PTNL HS ở các trường trung học phổ thông (THPT), góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của các trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước [3, tr 2].

Đã có một số nghiên cứu về quản lý ĐMPDPH, tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu, tìm kiếm và đề xuất các biện pháp quản lý nhằm thực hiện có hiệu quả việc ĐMPDPH môn Vật lý theo định hướng PTNL. Nghiên cứu này đề xuất 6 biện pháp ĐMPDPH môn Vật lý nhằm góp phần vào việc giải quyết những yêu cầu của thực tiễn giáo dục hiện nay.

2. Xây dựng và PTNL môn Vật lý cho HS

2.1. Xây dựng các năng lực chung

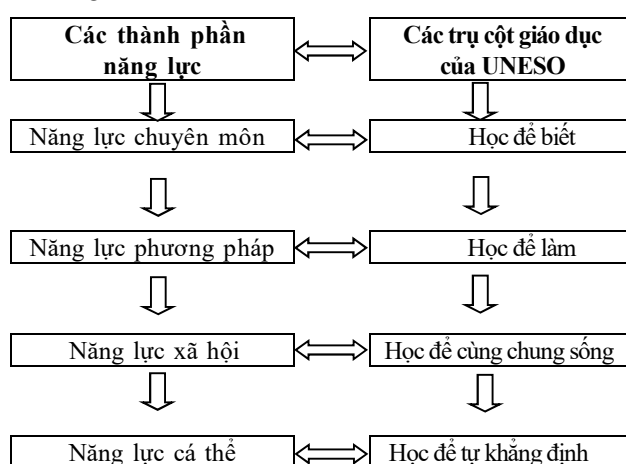
Để hình thành và PTNL cần xác định nội dung, thành phần và cấu trúc của chúng. Năng lực là khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng, thái độ và sự đam mê để hành động một cách phù hợp và có hiệu quả trong các tình huống đa dạng của cuộc sống. Mức độ và chất lượng hoàn thành công việc sẽ phản ánh mức độ năng lực của người đó. Cấu trúc chung của năng lực hành động được mô tả là sự kết hợp của 4 năng lực thành phần: Năng lực chuyên

Abstract - Implementing the management of innovative teaching methods in physics toward developing learners' capacity is to perform the tasks of the Resolution 29 on the comprehensive innovation in education and training in order to meet the needs of social development, and align with worldwide education trend. To accomplish the above tasks, high-school management staff should accordingly apply the theories of management change and teaching methods in Physics toward developing learners' capacity. In particular, the school's management staff should focus on innovation in teaching and learning physics from both teachers and students as well as in methods of testing and assessment of learning outcome.

Key words - management of innovative teaching methods in physics; Developing learners' capacity; Testing and assessment; teachers; students.

môn, năng lực phương pháp, năng lực xã hội, năng lực cá thể. Tương ứng với 4 trụ cột về giáo dục theo UNESCO: Học để biết, học để làm, học để cùng chung sống, học để tự khẳng định mình.

Mô hình bốn thành phần năng lực trên phù hợp với bốn trụ cột giáo dục theo UNESCO:



Hình 1. Mô hình 4 thành phần năng lực [1, tr19]

Từ cấu trúc của khái niệm năng lực cho thấy, giáo dục định hướng PTNL không chỉ nhằm mục tiêu PTNL chuyên môn bao gồm tri thức, kỹ năng chuyên môn mà còn PTNL phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá thể. Những năng lực này không tách rời nhau mà có mối quan hệ chặt chẽ. Năng lực hành động được hình thành trên cơ sở có sự kết hợp các năng lực này:

Học nội dung chuyên môn	Học PP - chiến lược	Học giao tiếp-Xã hội	Học tự trải nghiệm - đánh giá
- Các tri thức chuyên môn (các khái niệm, phạm trù, quy luật, mối quan hệ...) - Các kỹ năng chuyên môn - Ứng dụng, đánh giá chuyên môn	- Lập kế hoạch học tập, KH làm việc - Các PP nhận thức chung: Thu thập, xử lý, đánh giá, trình bày thông tin - Các PP chuyên môn	- Làm việc trong nhóm - Tạo điều kiện cho sự hiểu biết về phương diện xã hội - Học cách ứng xử, tinh thần trách nhiệm, khả năng giải quyết xung đột	- Tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu - XD kế hoạch phát triển cá nhân - Đánh giá, hình thành các chuẩn mực giá trị, đạo đức và văn hoá, lòng tự trọng ...
			
Năng lực chuyên môn	Năng lực PP	Năng lực XH	Năng lực cá nhân

Hình 2. Mô hình Nội dung DH theo quan điểm PTNL [1, tr 19-24]

2.2. Xây dựng các năng lực chuyên biệt trong môn Vật lí

Dựa trên cơ sở những năng lực chung, người ta sẽ phát triển thành những năng lực chuyên biệt phù hợp với yêu cầu mục tiêu, nội dung kiến thức của môn Vật lí. Với đặc điểm là môn khoa học thực nghiệm, môn Vật lí có những năng lực chuyên biệt mà HS cần đạt được:

- **Nhóm năng lực liên quan đến sử dụng chuyên môn kiến thức Vật lí:** Trình bày được kiến thức về các hiện tượng, đại lượng, định luật, nguyên lí Vật lí cơ bản, các phép đo, các hằng số Vật lí; Trình bày được mối quan hệ giữa các kiến thức Vật lí; Sử dụng được kiến thức Vật lí để thực hiện các nhiệm vụ học tập; Vận dụng (giải thích, dự đoán, tính toán, đề ra giải pháp, đánh giá giải pháp...) kiến thức Vật lí vào các tình huống thực tiễn.

- **Nhóm năng lực về phương pháp (tập trung vào năng lực thực nghiệm và năng lực mô hình hóa):** Đặt ra những câu hỏi về một sự kiện Vật lí; Mô tả được các hiện tượng tự nhiên bằng ngôn ngữ Vật lí và chỉ ra các quy luật vật lí trong hiện tượng đó; Thu thập, đánh giá, lựa chọn và xử lí thông tin từ các nguồn khác nhau để giải quyết vấn đề trong học tập Vật lí; Vận dụng sự tương tự và các mô hình để xây dựng kiến thức Vật lí; Lựa chọn và sử dụng các công cụ toán học phù hợp trong học tập Vật lí; Chỉ ra được điều kiện lí tưởng của hiện tượng Vật lí; Đề xuất được giả thuyết; Suy ra các hệ quả có thể kiểm tra được; Xác định mục đích, đề xuất phương án, lắp ráp, tiến hành xử lí kết quả thí nghiệm và rút ra nhận xét; Biện luận tính đúng đắn của kết quả thí nghiệm và tính đúng đắn các kết luận được khái quát hóa từ kết quả thí nghiệm này.

- **Nhóm năng lực xã hội - trao đổi thông tin:** Trao đổi kiến thức và ứng dụng vật lí bằng ngôn ngữ Vật lí và các cách diễn tả đặc thù của Vật lí; Phân biệt được những mô tả các hiện tượng tự nhiên bằng ngôn ngữ đời sống và ngôn ngữ Vật lí (chuyên ngành); Lựa chọn, đánh giá được các nguồn thông tin khác nhau; Mô tả được cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của các thiết bị kĩ thuật, công nghệ; Ghi lại được các kết quả từ các hoạt động học tập Vật lí của mình cũng như trình bày được các kết quả từ các hoạt động học

tập Vật lí của mình (nghe giảng, tìm kiếm thông tin, thí nghiệm, làm việc nhóm...) một cách phù hợp; Thảo luận được kết quả công việc của mình và những vấn đề liên quan dưới góc nhìn Vật lí; Tham gia hoạt động nhóm trong học tập Vật lí.

- **Nhóm năng lực liên quan đến cá nhân:** Xác định được trình độ hiện có về kiến thức, kĩ năng, thái độ của cá nhân trong học tập Vật lí; Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch học tập Vật lí nhằm nâng cao trình độ bản thân; Chỉ ra được vai trò (cơ hội) và hạn chế của các quan điểm Vật lí đối với các trường hợp cụ thể trong môn Vật lí và ngoài môn Vật lí [1, tr 52].

3. Quản lý đổi mới PPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL HS

Để hình thành và PTNL môn Vật lí cho HS, nhà trường THPT cần phải đổi mới PPDH môn Vật lí, trong đó công tác quản lý đóng vai trò quan trọng, quyết định sự thành công. Nội dung quản lý ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL HS bao gồm:

3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV Vật lí về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đổi mới căn bản toàn diện nói chung và ĐMPPDH Vật lí theo định hướng PTNL người học nói riêng

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng với vai trò là đầu tàu của nhà trường, cần tổ chức nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực của CBQL, GV Vật lí đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo nói chung và đổi mới quản lý ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học nói riêng; Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực cho GV sử dụng hệ thống các PPDH theo quan điểm hiện đại, đảm bảo tính kế thừa, tính hiện đại và sử dụng linh hoạt PPDH; Bồi dưỡng phương pháp học tập của HS; CBQL có tinh thần chủ động tham gia cùng GV vào hoạt động dạy và học; Đẩy mạnh huy động cộng đồng tham gia chia sẻ nguồn lực vào ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học dưới nhiều hình thức.

Công việc cụ thể của Hiệu trưởng nhà trường:

3.1.1. Đối với CBQL

- Cung cấp đầy đủ cho CBQL, GV các tài liệu cần thiết liên quan đến giáo dục nói chung và các nội dung liên quan đến lý thuyết Quản lý sự thay đổi, ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học nói riêng. Trước hết là các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước có tính pháp lý về giáo dục; những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể về giáo dục hiện nay; những văn bản chỉ đạo về đổi mới giáo dục phổ thông,...

- Tổ chức theo kiểu “Tổ chức biết học hỏi”, đủ linh hoạt, có khả năng thực hiện sự thay đổi nói chung và công tác ĐMPPDH môn Vật lí nói riêng, thuận lợi hơn các tổ chức khác ở chỗ tổ chức biết học hỏi có bầu không khí làm việc cởi mở, thân thiện chia sẻ hỗ trợ và tin cậy lẫn nhau, đó là những nhân tố quan trọng góp phần rất lớn thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới PPDH.

- Hiệu trưởng phải ý thức được rằng công tác ĐMPPDH môn Vật lí đòi hỏi rất nhiều cố gắng ở GV Vật lí. GV có thể gặp rất nhiều áp lực, có thể dẫn đến sự căng thẳng trên lớp; sự đầu tư vào giáo án, đồ dùng dạy học; CNTT; áp lực

về chất lượng; các tiết dạy; chất lượng học tập của HS; các yêu cầu của phụ huynh HS,... Chính vì vậy lòng tự trọng và tự tin của GV có thể bị ảnh hưởng do khối lượng công việc tăng lên. Họ phải đầu tư vào chuyên môn nhiều hơn mà không biết kết quả có chắc chắn và mang lại hiệu quả thiết thực không, do đó cần phải xây dựng cho họ có niềm tin để ủng hộ họ vượt qua những khó khăn, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao [4, tr 24].

- Tích cực nghiên cứu, vận dụng lý thuyết Quản lý sự thay đổi, quan điểm “dạy học hướng vào người học”, “dạy học định hướng PTNL người học” làm cơ sở lý luận, định hướng cho đánh giá thực trạng ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học.

- Hiệu trưởng ngoài việc trang bị cho mình kiến thức quản lý còn phải trang bị kiến thức khoa học giáo dục và cá tính khác có liên quan đến hoạt động quản lý như tri thức kinh tế - xã hội, hiểu biết địa phương,... Có như vậy, hoạt động quản lý mới thực sự là hoạt động mang tính khoa học và đem lại hiệu quả cao.

3.1.2. Đối với GV

- Cần phải nhận thức được rằng: đất nước ta đã và đang trên đà phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vấn đề chất lượng nguồn lực con người là vấn đề rất cần được quan tâm. Đặc biệt ngành Giáo dục đang thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện nói chung và ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học nói riêng. Đây là một trong những yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, là sự sống còn của mỗi trường THPT.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, có báo cáo kế hoạch cụ thể, kết quả đạt được rõ ràng.

- Tham gia các seminar về ĐMPPDH với đồng nghiệp, với các chuyên gia về PPDH ở các trường đại học và phổ thông trên địa bàn và trong cả nước.

- Tham gia các hoạt động thao giảng cụm, thao giảng tổ,...

- Cần xác định được rằng việc ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học hiện nay không chỉ là phong trào mà còn là một yêu cầu bắt buộc với mọi GV.

3.2. Bồi dưỡng GV nâng cao khả năng sử dụng các PPDH tích cực

Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ GV là biện pháp quan trọng. Mục đích công tác bồi dưỡng GV là nâng cao khả năng sử dụng các PPDH tích cực (dạy học khám phá, dạy học nêu vấn đề, dạy học theo dự án, dạy học theo trạm,...) cho GV, để GV có thể soạn được bài giảng theo hướng PTNL và GV xây dựng được kế hoạch dạy học, KTĐG trong từng học kỳ, năm học.

3.2.1. Quản lý công tác soạn bài môn Vật lý theo định hướng PTNL người học

- Hiệu trưởng cần chỉ đạo, ban hành văn bản thay đổi cách soạn giáo án, chuyển trọng tâm từ thiết kế các hoạt động của Thầy, sang thiết kế các hoạt động của Trò; tăng cường tổ chức các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm bằng các phiếu học tập, tăng cường giao tiếp thầy trò, mở rộng giao tiếp giữa trò với trò. Để có một tiết học mà hoạt động học tập của HS chiếm tỷ trọng cao hơn so với hoạt động của GV, thì trước đó, trong khâu chuẩn bị, soạn bài GV phải đầu tư rất nhiều công sức và thời gian. Trên cơ sở hình dung các

hoạt động học tập của HS trong giờ học (quan sát, thực hành, thí nghiệm, tranh luận các vấn đề đặt ra, giải bài toán nhận thức) GV có thể chuẩn bị các phiếu học tập, hay phiếu làm việc để HS thực hiện. Đây là những mẫu giấy có in sẵn những nhiệm vụ cụ thể và yêu cầu HS thực hiện trong một thời gian ngắn, nhằm hình thành một kiến thức, tập dượt một kỹ năng, rèn luyện một thao tác tư duy, hoặc thăm dò thái độ trước một vấn đề. Cần tổ chức soạn bài theo nhóm khối lớp để nội dung hoạt động nhóm có chiều sâu.

- Chọn GV trong tổ Vật lý chia sẻ với các GV khác trong tổ về nội dung ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học, sau khi GV này đã được tham gia lớp tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. CBQL yêu cầu GV này thực hiện các công việc:

+ Soạn các hoạt động và dạy một bài học/chủ đề Vật lý theo định hướng PTNL người học;

+ Soạn hệ thống câu hỏi và bài tập Vật lý theo định hướng PTNL người học sau mỗi bài học/chủ đề;

+ Soạn và thực hiện một bài kiểm tra, đánh giá HS theo định hướng PTNL người học [5, tr 69-85].

3.2.2. Tạo động lực cho người dạy

- Tổ chức tốt các đợt thi đua vào dịp các ngày lễ lớn trong năm, trong đó đề cập đến nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; đưa vào tiêu chuẩn đánh giá thi đua cuối năm những tiêu chí cụ thể của việc thực hiện ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học. Đối với các GV tích cực đi đầu và thường xuyên tổ chức các giờ dạy theo hướng tích cực thì lãnh đạo nhà trường cần động viên, khích lệ kịp thời để ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học được nhân rộng ra toàn đội ngũ và được kích cầu liên tục.

- Có kế hoạch riêng cho hoạt động dạy học trên lớp; hướng dẫn GV biết xây dựng kế hoạch các bài dạy học theo quan điểm đổi mới, thể hiện được sự vận dụng tổng hợp các định hướng đổi mới đã được đề cập thông qua các giáo án cụ thể và có thể thực hiện được các giáo án đó.

- Tổ chức dự giờ GV được chọn dạy thử nghiệm, cần sắp xếp để số GV tham gia dự giờ là đông nhất. Sau giờ dạy, có rút kinh nghiệm kịp thời và có hướng chỉ đạo tiếp theo cụ thể hơn. Việc thử nghiệm của GV đi đầu trong ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học có thể thành công hay chưa đạt yêu cầu phải được tạm thời chấp nhận; làm sao cho họ thấy được tập thể nhà trường đang hướng theo họ và mong muốn sự thay đổi của họ sẽ dẫn đến thành công và hỗ trợ họ hết mình cả về tinh cảm lẫn công tác chuyên môn; Họ phải được HT bảo vệ trong suốt quá trình "thử nghiệm", ví dụ như các tiết dạy minh họa, làm đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT,... làm sao để bản thân họ sẽ không phải đơn phương đương đầu với những biểu hiện không đồng tình của GV khác và tập thể trong việc thực hiện sự thay đổi theo yêu cầu của ĐMPPDH.

3.3. Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS

Kiểm tra - đánh giá có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với HS, GV và đặc biệt là đối với CBQL. Các tiêu chí cần phải kiểm tra gồm:

- **Nội dung kiểm tra:** Việc kiểm tra không chỉ dừng lại ở

yêu cầu tái hiện kiến thức, mà cần chú ý đúng mức đến việc kiểm tra năng lực độc lập, sáng tạo của HS. Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính toàn diện, đồng thời chú ý đến tính phổ thông, đại trà và tính phân hoá trong học tập của HS.

- **Hình thức kiểm tra:** CBQL cần khuyến khích GV sử dụng nhiều hình thức kiểm tra khác nhau, nhiều dạng đề kiểm tra khác nhau, như: trắc nghiệm khách quan, tự luận, hay kết hợp các hình thức trên. Hiện nay, sách giáo khoa của môn Vật lý đã biên soạn hệ thống bài tập theo hướng kiểm tra trắc nghiệm. CBQL cần hướng dẫn cho GV đề họ sử dụng có hiệu quả các phương pháp kiểm tra mới, nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

- Quy trình soạn bài kiểm tra nhằm PTNL HS:

+ **Bước 1:** Dựa vào mục tiêu môn Vật lý, yêu cầu của chương, phần, bài học để hình thành ý tưởng về tính cấp thiết và quyết tâm phải xây dựng các mục tiêu chi tiết cần KTĐG theo thang đo Bloom. Lập khung ma trận của một đề kiểm tra.

+ **Bước 2:** Căn cứ vào nội dung phần học, cá nhân hoặc nhóm xây dựng ngân hàng câu hỏi và bộ đề thi, kiểm tra theo các cấp độ nhận thức Bloom và có định hướng PTNL người học cho từng câu hỏi.

+ **Bước 3:** Tiến hành kiểm tra, thi với số lượng đủ lớn.

+ **Bước 4:** Căn cứ vào bài làm của người học, dùng Excel, Quest, Conquest để phân tích, đánh giá các chỉ số thống kê cho từng câu hỏi cũng như toàn bài kiểm tra theo các tiêu chuẩn như độ khó, độ phân biệt, độ tin cậy, độ giá trị...

+ **Bước 5:** Đối với những câu, đề kiểm tra đạt yêu cầu, tiến hành hoàn thiện, lưu vào ngân hàng đề thi để sử dụng cho các kỳ KTĐG sau này. Loại bỏ những câu không đạt yêu cầu [6, tr 45-53].

3.4. Quản lý công tác ứng dụng CNTT trong dạy học môn Vật lý

Do sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông mà mọi GV cũng như HS đều có nhiều công cụ hỗ trợ cho quá trình dạy học nói chung và dạy học môn Vật lý nói riêng. Nhờ có CNTT mà GV, HS có thể thực hiện công tác dạy học môn Vật lý theo định hướng PTNL người học một cách có hiệu quả, cụ thể:

- Thầy cô có thể trao đổi thông tin với đồng nghiệp toàn quốc, ra bài kiểm tra cho HS, nhận bài của HS, phân tích các thông số kỹ thuật của đề kiểm tra,... thông qua sử dụng mạng "Trường học kết nối", facebook, email...

- Việc thiết kế giáo án điện tử (E-Learning) và giảng dạy trên máy tính trở nên sinh động hơn, tiết kiệm được nhiều thời gian hơn so với cách dạy theo phương pháp truyền thống. Chỉ cần "bấm chuột", vài giây sau trên màn hình hiện ra ngay nội dung của bài giảng với những hình ảnh, âm thanh sống động thu hút được sự chú ý và tạo hứng thú nơi HS. Thông qua giáo án trình chiếu Powerpoint, GV có nhiều thời gian đặt câu hỏi gợi mở, cho HS xem các hình ảnh sống động,... tạo điều kiện cho HS hoạt động nhiều hơn trong giờ học.

- Sử dụng các phần mềm dạy học thay cho các thí nghiệm thật phải dùng dụng cụ thí nghiệm không chất lượng, đặc biệt là các phần mềm thí nghiệm ảo của môn Vật lý (như phần mềm Crocodile Physics, Working model...)

gây hứng thú học tập cho HS.

3.5. Quản lý phương pháp học môn Vật lý của HS

3.5.1. Chỉ đạo các GV chủ nhiệm hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch tự học

Kế hoạch cần nêu rõ mục tiêu phân đầu, nội dung học tập hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng và tiến độ công việc; hướng dẫn HS đề sau mỗi tuần các em tự đánh giá những việc đã làm được, những việc chưa thực hiện được và nêu lên hướng khắc phục; tăng cường giáo dục động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho HS. Động cơ học tập của HS rất đa dạng và luôn biến động. Vậy để các em có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, các GV chủ nhiệm phải biết liên kết, phối hợp với cha mẹ HS, với GV bộ môn Vật lý, với các lực lượng khác để hướng dẫn, kiểm tra, uốn nắn các hoạt động tự học của HS.

3.5.2. Chỉ đạo GV Vật lý phối hợp với GV chủ nhiệm bồi dưỡng phương pháp và kỹ năng tự học cho HS thông qua hoạt động dạy học trên lớp và hoạt động ngoài giờ

Bồi dưỡng phương pháp và kỹ năng tự học cho HS ngay trên lớp, tạo điều kiện cho các em bộc lộ khả năng diễn đạt, khả năng phân tích, tổng hợp, khái quát, trừu tượng hoá vấn đề. Đồng thời bồi dưỡng cho các em phương pháp đọc sách, tóm tắt, hệ thống hoá tài liệu và phương pháp nghiên cứu nói chung.

Cần thiết kế nội dung bài học thành một chuỗi các tình huống có vấn đề và hướng dẫn để các em tự giải quyết. Tình huống có vấn đề phải có độ khó tương đối, sao cho dưới sự hướng dẫn của thầy, bằng sự nỗ lực cao nhất của mình, các em có thể tự giải quyết được.

Sau mỗi đợt sinh hoạt ngoài giờ như tham quan, cắm trại, tìm hiểu lịch sử văn hoá địa phương, cần cho HS làm báo cáo, thu hoạch, trao đổi, thảo luận để rèn luyện những kỹ năng như: quan sát, phân tích, tổng hợp, khả năng phán đoán, đánh giá một vấn đề và đảm bảo độ sâu cần thiết về nhận thức các vấn đề nghiên cứu.

3.5.3. Tạo động lực học tập

Động lực của việc học tập cần được hình thành và phát triển trong quá trình dạy học. Bằng cách tổ chức và điều khiển hợp lý các hoạt động học tập, thầy giáo sẽ đem lại sự hứng thú và niềm vui học tập, đó chính là động lực nhận thức. Như vậy, để tạo nên động lực học tập, cần ĐMPPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL người học.

Bên cạnh động lực nhận thức, Hiệu trưởng cần tạo ra các động lực xã hội bằng cách tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hội thi, lôi cuốn các em vào các hoạt động chính trị - xã hội. Ngoài ra, cần đảm bảo điều kiện cho HS tự học, như mở rộng phòng đọc thư viện, tăng cường các thiết bị nghe, nhìn, thực hành, thí nghiệm, tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho các sinh hoạt nội và ngoại khóa.

3.6. Quản lý công tác xã hội hóa để hỗ trợ đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo nói chung và đổi mới PPDH môn Vật lý theo định hướng PTNL HS nói riêng

3.6.1. Phối hợp giữa nhà trường với Hội Cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục khác

Việc đổi mới phương pháp dạy học không chỉ tiến hành trên lớp, mà các gia đình cũng cần đổi mới việc tổ chức tự học ở nhà cho con em. Vì vậy, Hiệu trưởng phải có kế hoạch

phối hợp với Hội Cha mẹ HS để phổ biến cho cha mẹ HS hiểu rõ về vai trò, mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục trong giai đoạn mới. Đặc biệt, cần truyền đạt kĩ nội dung đổi mới phương pháp học tập của HS, để gia đình có biện pháp giáo dục, giúp đỡ HS trong học tập và rèn luyện.

3.6.2. Phối hợp kiểm tra, nắm tình hình HS tại gia đình, cộng đồng

Ban Giám hiệu nhà trường cần có sự liên hệ thường xuyên với các cơ quan, các đoàn thể chính trị, xã hội, như: Công an, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học,... để nắm bắt tình hình học của HS tại gia đình, cộng đồng. Định kỳ nhà trường có thể cùng với Ban Đại diện cha mẹ HS đến thăm gia đình các em có hoàn cảnh khó khăn, để động viên, giúp đỡ các em vượt khó học tập.

4. Kết luận

Để hoạt động ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học đạt hiệu quả cao thì không thể thiếu công tác quản lý của CBQL. Quản lý ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học là quản lý việc thực hiện dạy học môn Vật lí chuyển từ phương pháp dạy học theo lối truyền thụ một chiều sang dạy cách học, cách vận dụng kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ của bài học cũng như các vấn đề thực tiễn, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực, chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang

tiếp cận năng lực của người học, từ chỗ quản lý GV dạy cho HS học được cái gì đến chỗ quản lý GV dạy cho HS vận dụng được cái gì qua việc dạy học môn Vật lí. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng,... với vai trò là chủ thể quản lý ở trường THPT, quan tâm thực hiện các biện pháp quản lý để tác động đến hoạt động dạy của GV, hoạt động học của HS, hoạt động kiểm tra, đánh giá môn Vật lí thì hoạt động ĐMPPDH môn Vật lí theo định hướng PTNL người học sẽ đạt kết quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Tài liệu tập huấn “Hướng dẫn dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng PTNL HS cấp trung học phổ thông”* (trang 18, 19, 52).
- [2] Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam (2012), *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*, Hà Nội (trang 8).
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết 29 “Về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam”*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội (trang 2).
- [4] Trần Xuân Bách (2010), *Quản lý sự thay đổi trong giáo dục (Tập bài giảng cho lớp cao học quản lý giáo dục)*, Đại học Đà Nẵng (trang 24).
- [5] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh (2011), *Kiểm tra đánh giá trong giáo dục*, NXB Đà Nẵng.
- [6] Nguyễn Bảo Hoàng Thanh (2014), *Nghiên cứu xây dựng quy trình đánh giá kết quả học tập của HS trung học cơ sở giai đoạn hiện nay*, Đề tài NCKH và Công nghệ cấp Đại học Đà Nẵng, Mã số Đ2014-03-66.

(BBT nhận bài: 15/08/2016, phản biện xong: 24/08/2016)